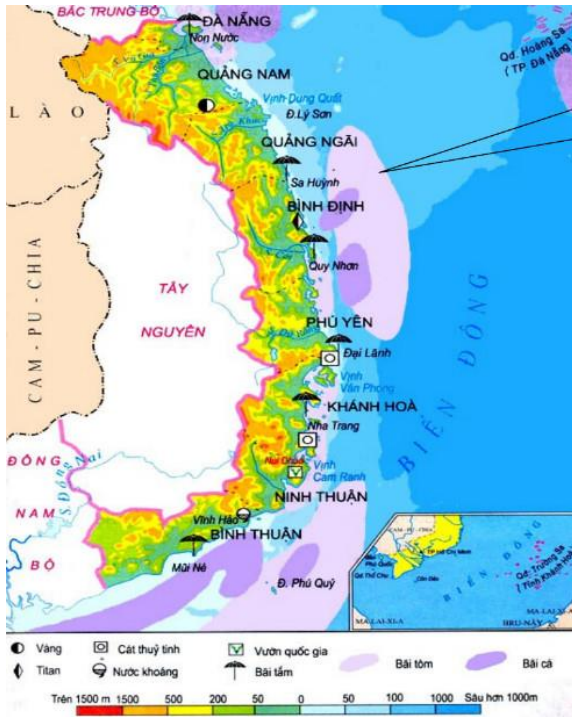


BÀI 36: VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

I. KHÁI QUÁT CHUNG :

- Diện tích 44,4 nghìn km² ; Dân số 8,9 triệu (năm 2006)
- Gồm 8 tỉnh, thành (Atlas)



Bản đồ hành chính Duyên hải Nam Trung Bộ

- + Có 2 huyện đảo xa bờ là Hoàng Sa (Đà Nẵng), Trường Sa (Khánh Hòa)
- Vị trí địa lí: giáp Tây Nguyên, biển Đông, Bắc Trung Bộ, Đông Nam Bộ.

II. PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP KINH TẾ BIỂN :

1. Nghề cá :

- + Biển lắm cá, tôm: nhiều cá ngon như cá thu, ngừ, trích, nục,... và nhiều loài tôm, mực nhất là ở cực Nam Trung Bộ và ngư trường Hoàng Sa – Trường Sa.
- + Sản lượng năm 2005 đạt > 600.000 tấn , riêng cá biển là 420.000 tấn.
- + Bờ biển có nhiều vũng, vịnh, ...thuận lợi nuôi trồng thủy sản, nhất là ở Phú Yên, Khánh Hòa. Chế biến hải sản cũng phát triển mạnh, trong đó nước mắm Phan Thiết nổi tiếng.
- + Tương lai, ngành thủy sản sẽ có vai trò quan trọng. Tuy nhiên cần khai thác hợp lý và bảo vệ tài nguyên và môi trường.



Đánh bắt cá xa bờ ở Nha Trang



Nuôi hải sản ven bờ ở Bình Thuận

2. Du lịch biển:

- + Nhiều bãi biển nổi tiếng: Mỹ Khê (Đà Nẵng), Nha Trang (Khánh Hòa), Mũi Né (Bình Thuận) ...
- + Nha Trang, Đà Nẵng là hai trung tâm du lịch lớn.
- + Du lịch biển gắn với du lịch đảo và du lịch nghỉ dưỡng, thể thao.



Bãi biển Nha Trang



Bãi biển Mỹ Khê – Đà Nẵng

3. Dịch vụ hàng hải:

- + Có nhiều địa điểm thuận lợi xây dựng cảng nước sâu: Dung Quất.
- + Có các cảng tổng hợp lớn: Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang.
- + Vịnh Vân Phong sẽ là cảng trung chuyển quốc tế lớn nhất nước ta.



Vịnh Đà Nẵng



Vịnh Vân Phong

4. Khoáng sản:

- + Dầu khí ở phía đông đảo Phú Quý (tỉnh Bình Thuận)
- + Vùng muối nổi tiếng như: Cà Ná, Sa Huỳnh
- + Ti tan, cát trắng.

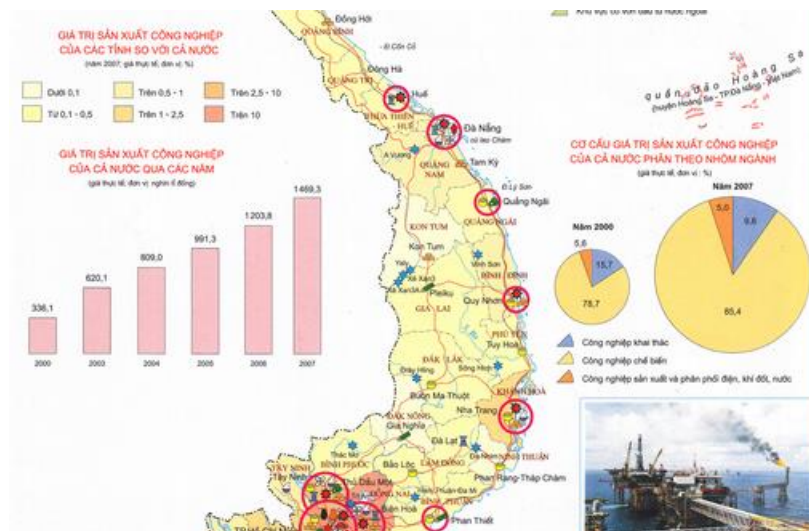


Cánh đồng muối Cà Ná

III. PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG:

1. Phát triển công nghiệp:

- + Trung tâm công nghiệp lớn nhất vùng là Đà Nẵng, kế là Nha Trang, Quy Nhơn, Phan Thiết với các ngành : cơ khí, tiêu dùng, chế biến nông – lâm – thủy sản.



Các trung tâm công nghiệp ở Duyên hải Nam Trung Bộ

- + Thu hút mạnh đầu tư nước ngoài, nên bộ mặt công nghiệp vùng đang phát triển nhanh.
- + Hạn chế về tài nguyên, năng lượng. Cơ sở năng lượng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Đang sử dụng đường dây 500kV. Một số nhà máy thủy điện trung bình như Sông Hinh

(Phú Yên) Vĩnh Sơn (Bình Định) , Khá lớn có Hàm Thuận – ĐaMi (Bình Thuận) A Vương (Quảng Nam)...

- + Tương lai sẽ xây dựng nhà máy điện nguyên tử đầu tiên của nước ta.
- + Hình thành vùng kinh tế trọng điểm với khu kinh tế mở Chu Lai, khu kinh tế Dung Quất và khu kinh tế Nhơn Hội sẽ giúp công nghiệp miền Trung phát triển.

2. Xây dựng cơ sở hạ tầng :

- + Đặc biệt là giao thông vận tải sẽ tạo ra thế mở cửa kinh tế giúp phân công lại lao động của vùng.
- + Nâng cấp quốc lộ 1, đường sắt Bắc – Nam đẩy mạnh giao lưu với các vùng tây Nguyên, Đông Nam Bộ và TP. HCM.
- + Hệ thống sân bay của vùng được khôi phục và nâng cấp: Đà Nẵng (sân bay quốc tế) Chu Lai, Quy Nhơn, Cam Ranh, Tuy Hòa .



Sân bay quốc tế Đà Nẵng



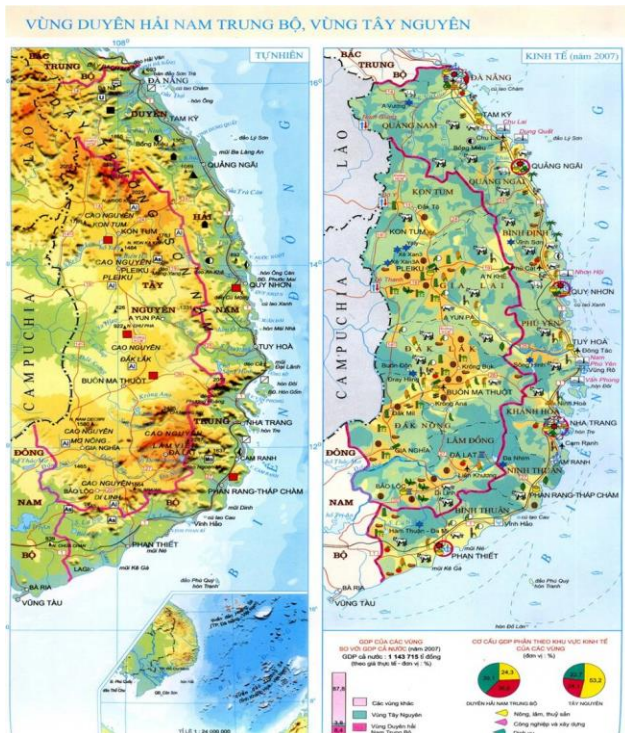
Đường hầm Hải Vân

- + Các đường ngang 19, 26,...nối Tây Nguyên với các cảng nước sâu sẽ có vai trò quan trọng trong quan hệ với Tây Nguyên, Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan.

BÀI 37: VẤN ĐỀ KHAI THÁC THẾ MẠNH Ở TÂY NGUYÊN

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

- + Diện tích: 54,7 nghìn km². Dân số: gần 5 triệu người (2006)
- + Gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.
- + Vùng duy nhất không giáp biển, giáp Hạ Lào và Đông Bắc Campuchia, Đông Nam Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ. Có vị trí quan trọng về kinh tế và quốc phòng.



Bản đồ hành chính Tây Nguyên

II. PHÁT TRIỂN CÂY CÔNG NGHIỆP LÂU NĂM :

1. **Điều kiện tự nhiên:** Có những thuận lợi phát triển cây công nghiệp lâu năm :

- + Đất đỏ badan và khí hậu cận xích đạo rất phù hợp cho việc trồng cây công nghiệp lâu năm
- + Đất badan có tầng phong hóa sâu, giàu chất dinh dưỡng, phân bố tập trung với mặt bằng rộng lớn, thuận lợi cho việc thành lập các nông trường, các vùng chuyên canh quy mô lớn.



Đất Ba dan ở Tây Nguyên



Cà Phê ở Buôn Mê Thuột

- + Khí hậu cận xích đạo với một mùa mưa và một mùa khô kéo dài gây khó khăn ngại cho sản xuất, sinh hoạt, nhưng lại thuận lợi cho phơi sấy nông sản. Mùa mưa đe dọa xói mòn.
- + Ở độ cao > 1.000m khí hậu mát mẻ có thể trồng các cây cận nhiệt (chè)
- + Các cây trồng chính:

* **Cà phê** : cây quan trọng số một của Tây Nguyên. Chiếm 4/5 diện tích cà phê cả nước (450.000 ha) Đắk Lắk trồng nhiều nhất (259.000 ha) . Cà phê Buôn Ma Thuột nổi tiếng trên thị trường.

* **Chè**: trồng nhiều nhất ở Lâm Đồng, một phần ở Gia Lai.

* **Cao su**: thứ hai sau Đông Nam Bộ. Chủ yếu ở Gia Lai, Đắk Lắk.

+ **Ý nghĩa**: thu hút lao động từ các vùng khác, tạo ra tập quán sản xuất mới cho đồng bào dân tộc.

3. Giải pháp phát triển: Việc nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của sản xuất cây công nghiệp ở Tây Nguyên, cần phải:

- Hoàn thiện quy hoạch các vùng chuyên canh, mở rộng diện tích có kế hoạch và có cơ sở khoa học, đi đôi với việc bảo vệ rừng và phát triển thủy lợi.

- Đa dạng hóa cây công nghiệp để sử dụng tài nguyên hợp lí.

- Đẩy mạnh chế biến và xuất khẩu cây công nghiệp.

III. KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN LÂM SẢN:

+ Diện tích rừng nhất nước (rừng che phủ 60% diện tích vùng)

+ Rừng có nhiều gỗ quý (cẩm lai, gụ, mật, ...) nhiều chim thú quý (voi, bò tót, gấu ...).

+ Hiện nay khai thác gỗ giảm chỉ còn 200 – 300 nghìn m³ / năm.

+ Nạn phá rừng ngày càng tăng làm giảm sút tài nguyên rừng (nhất là các loại gỗ quý và động vật quý) làm hạ mực nước ngầm về mùa khô. Gỗ được xuất dưới dạng gỗ tròn chưa qua chế biến. Một phần đáng kể gỗ cảnh, ngọn chưa được tận thu gây lãng phí.



Rừng ở Tây Nguyên



Nạn chặt phá rừng bừa bãi

* **Giải pháp**: - Ngăn chặn nạn phá rừng.

- Khai thác hợp lí đi đôi với trồng mới rừng.

- Đẩy mạnh công tác giao đất giao rừng cho dân.

- Hạn chế xuất gỗ tròn, nâng cao việc chế biến gỗ tại chỗ.

IV. KHAI THÁC THỦY NĂNG KẾT HỢP VỚI THỦY LỢI:

- Tài nguyên nước sử dụng ngày càng hiệu quả.

- Trước kia có các nhà máy thủy điện Đa Nhim (sông Đồng Nai), Drây Hlinh (sông Xrê Pôk).
- Thập kỉ 90 trở lại đây hàng loạt công trình thủy điện đã và đang được xây dựng:
 - + Trên sông XêXan: Yaly (720MW), liên sau đó 4 nhà máy Xê xan 3, Xê Xan 3A, Xê Xan 4.
 - + Trên sông Krê Pôk, 6 bậc thang thủy điện. Lớn nhất là Buôn Kuôp, và các nhà máy Xrê Pôk 3, 4.
 - + Trên hệ thống sông Đồng Nai có Đại Ninh, Đồng Nai 3 và Đồng Nai 4 đang được xây dựng.



Nhà máy thủy điện Yaly

- *Ý nghĩa:* Các công trình thủy điện sẽ tạo điều kiện cho công nghiệp vùng phát triển (khai thác và chế biến Bôxít). Cung cấp nước tưới trong mùa khô, giúp phát triển du lịch, nuôi trồng thủy sản.
- Cần lưu ý bảo vệ môi trường.